

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2019

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2018

Năm 2018, bên cạnh những thời cơ thuận lợi cũng có không ít khó khăn, thách thức từ nội tại nền kinh tế, tác động của tình hình trong nước, khu vực và ảnh hưởng thiên tai, biến đổi khí hậu... Song, với phương châm “*Hành động mạnh mẽ, đồng bộ của cả hệ thống chính trị*”; Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tỉnh nhà đã nỗ lực, quyết tâm cao, lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2018 nên đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nổi bật là:

- Kinh tế tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,59%, cơ cấu kinh tế chuyển dịch hợp lý, 17/17 chỉ tiêu đạt, vượt kế hoạch và tăng so cùng kỳ¹; GRDP bình quân đầu người 59,74 triệu đồng; kim ngạch xuất khẩu 661 triệu USD; tổng mức đầu tư toàn xã hội 26.340 tỷ đồng; khách du lịch 6,505 triệu lượt; thu ngân sách nhà nước 7.100 tỷ đồng (*105% kế hoạch*).

- Thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại và đầy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp góp phần quan trọng tăng trưởng kinh tế. Liên kết trong sản xuất, tiêu thụ nông sản phát triển. Chú trọng đẩy mạnh quảng bá nhãn hiệu “*Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành*”. Tăng cường, chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng. Công nghiệp - xây dựng phát triển theo hướng có chọn lọc². Thương mại, dịch vụ và du lịch chất lượng cao duy trì tốc độ tăng trưởng. Kinh tế tập thể chuyển biến tích cực. Chủ động quản lý, điều hành và hoàn thành vượt kế hoạch thu ngân sách. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo đạt kết quả tích cực.

- Quốc phòng, an ninh - trật tự xã hội được giữ vững. Chủ động đấu tranh ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm băng nhóm, tín dụng đen, ma túy... Tình trạng tham nhũng được kiềm chế. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

- Công tác xây dựng hệ thống chính trị chuyển biến tích cực. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 39-NQ/TW (khóa XI). Chú trọng cải cách hành chính. Tích cực triển khai Đề án xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử; đưa Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động. Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

¹ Trong đó có 06 chỉ tiêu vượt kế hoạch.

² Chú trọng phát triển công nghiệp chế biến nông sản, phục hồi ngành tơ lụa và thu hút đầu tư nhà máy chế biến thực phẩm, nguyên liệu, dược liệu...

Tuy nhiên, bên cạnh đó còn một số tồn tại như: Kinh tế phát triển chưa đồng đều giữa các ngành, lĩnh vực. Sắp xếp, liên kết trong sản xuất nông nghiệp còn chậm. Giá cả nông sản không ổn định. Tình trạng giả mạo nhãn mác nông sản xử lý chưa triệt để. Thiếu biện pháp ngăn chặn hiệu quả dịch bệnh cây trồng, vật nuôi. Phá rừng diễn biến phức tạp. Tình trạng san gạt đất ảnh hưởng cảnh quan, môi trường chưa giải quyết hiệu quả. Phát triển công nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Hoạt động du lịch thiếu tính bền vững, đột phá. Thu hút đầu tư gặp khó khăn. Tiến độ một số công trình trọng điểm chậm. Tỷ lệ giải ngân vốn xây dựng cơ bản thấp. Triển khai thực hiện Quyết định 1528/QĐ-TTg chưa quyết liệt. Quản lý quy hoạch và trật tự đô thị còn bất cập. Hạ tầng giao thông xuống cấp thiếu vốn đầu tư, sửa chữa. Giảm nghèo chưa bền vững. Việc xã hội hóa, tự chủ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội hiệu quả chưa cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn yếu tố phức tạp, khó lường; tai nạn giao thông tăng so cùng kỳ.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2019

Năm 2019 là năm nước rút, có ý nghĩa quan trọng, quyết định thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi và kết quả đạt được của năm 2018, song cũng còn không ít khó khăn, thách thức. Tỉnh ủy xác định năm 2019 là năm: “*Vượt qua thách thức, tạo động lực, đột phá, phấn đấu hoàn thành toàn diện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X*”, yêu cầu các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở phải thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2019, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế, đạt mức tăng trưởng cao hơn năm 2018; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển mạnh dịch vụ du lịch, phát triển công nghiệp có chọn lọc. Đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và tận dụng thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (*GRDP - theo giá SS 2010*) tăng từ 8,5 - 9% so với năm 2018; trong đó: khu vực nông lâm thủy tăng 5 - 5,5%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 11 - 12%; khu vực dịch vụ tăng 11 - 11,5%.

- Cơ cấu kinh tế: ngành nông lâm thủy chiếm 43,7 - 43,8%, ngành công nghiệp xây dựng chiếm 18,3 - 18,4 %, ngành dịch vụ chiếm 37,8 - 37,9%.

- GRDP bình quân đầu người từ 65,4 - 65,7 triệu đồng.

- Tổng mức đầu tư toàn xã hội từ 30.500 - 31.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 35% GRDP.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 7.985 tỷ đồng, tăng 12,5% so với ước thực hiện năm 2018, trong đó thuế phí 5.250 tỷ đồng, tăng 14,1% so với ước thực hiện năm 2018.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu 720 triệu USD, tăng 8,9% so với năm 2018.
- Khách du lịch đến Lâm Đồng khoảng 7.150 ngàn lượt khách tăng 10%; qua đăng ký lưu trú đạt 4.850 ngàn lượt khách, tăng 9% so với thực hiện năm 2018.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,11%; quy mô dân số 1.328,5 nghìn người.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,0 - 1,5%, tỷ lệ hộ nghèo của đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2,0 - 3,0% (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020*).
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 66 - 68%.
- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 96,6%, có 7,33 bác sĩ/vạn dân.
- Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 87%.
- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 86,3%.
- Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý đạt 91%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh đạt 88,6%. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 70,5%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,4 - 54,8%.
- Có thêm 12 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới và huyện Đạ Tẻh đạt chuẩn nông thôn mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kết luận số 37-KL/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ làm việc với tỉnh năm 2018 và Kết luận Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.

1. Lĩnh vực kinh tế

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Phát huy kết quả đạt được, tiếp tục phát triển các ngành mũi nhọn có lợi thế cạnh tranh; tập trung thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm. Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện hiệu quả các Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa XII về hội nhập kinh tế quốc tế, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, phát triển kinh tế tư nhân.

- Khẩn trương thực hiện quy hoạch phân khu thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận theo Quyết định 704/QĐ-TTg; hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng tỉnh; quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X về phát triển địa bàn trọng điểm. Tiếp tục cụ thể hóa thực hiện Quyết định 1528/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Mạnh dạn vận dụng cơ chế, chính sách về đất đai, thu hút các nhà đầu tư chiến lược lĩnh vực du lịch,

bất động sản nghỉ dưỡng, phát triển đô thị. Tăng cường quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đô thị, nhất là thành phố Đà Lạt và một số đô thị.

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại. Quy hoạch lại sản xuất nông nghiệp, chuẩn hóa quy trình sản xuất. Khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông minh. Đẩy mạnh quảng bá, phát triển thương hiệu nông sản và nhãn hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Đưa vào hoạt động các trung tâm bảo quản nông sản, chợ đầu mối, sàn giao dịch hoa. Khuyến khích đầu tư, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp trong nông nghiệp, ở nông thôn. Phát triển thêm 20 - 25% hộ nông dân tham gia các mô hình liên kết sản xuất so với 2018. Phát triển chăn nuôi theo quy hoạch; tăng cường quản lý vật tư nông nghiệp và kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tập trung thực hiện Chương trình xây dựng NTM theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội, nâng cao chất lượng các xã, huyện đạt chuẩn; xây dựng các xã nông thôn mới kiểu mẫu; phấn đấu xây dựng huyện Đạ Tẻh đạt chuẩn NTM vào cuối năm 2019; huyện Đơn Dương tiến đến đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiếp tục tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, kết luận của Thủ tướng Chính phủ³ và Chỉ thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thực hiện quản lý nghiêm quy hoạch 03 loại rừng đã được phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án ảnh hưởng đến diện tích rừng, kiên quyết xử lý, thu hồi các dự án có sai phạm hoặc có nguy cơ hủy hoại rừng. Tăng cường, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; tập trung xử lý ô nhiễm môi trường và rác thải đô thị, nông thôn; chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công thương. Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về chính sách phát triển công nghiệp quốc gia. Phát triển công nghiệp có chọn lọc, ưu tiên công nghiệp chế biến, nông sản; công nghiệp công nghệ cao, chế tạo, năng lượng và năng lượng tái tạo. Nâng cao hiệu quả hoạt động các khu, cụm công nghiệp. Đầu tư mới Khu công nghiệp Phú Bình. Khôi phục, phát triển ngành tơ tằm và thương hiệu tơ lụa Bảo Lộc; phát triển bền vững ngành chè. Khởi công, xây dựng, hoạt động một số nhà máy chế biến thực phẩm, dược phẩm, nông sản, nguyên liệu. Đẩy mạnh thu hút nhà đầu tư chiến lược trong nước và nước ngoài, ưu tiên sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, gắn với phát triển công nghiệp hỗ trợ. Chủ động, tích cực triển khai chỉ đạo của Chính phủ về thực hiện Hiệp định CPTPP. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại và phát triển thị trường; đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có giá trị cao, lợi thế. Xây dựng hệ thống thông tin thị trường cho doanh nghiệp. Chủ trọng phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ, nhất là thương mại điện tử, dịch vụ viễn thông, bảo hiểm. Nâng cao hiệu quả quản lý thị trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nghị quyết Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Phấn đấu tăng thêm từ 12 - 14% số doanh nghiệp so với năm 2018; đảm bảo hoàn thành mục tiêu có

³ Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 và Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ.

10.000 doanh nghiệp hoạt động vào năm 2020. Khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác nhất là trong nông nghiệp, khu vực nông thôn.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm khởi công các công trình trọng điểm trong năm 2019. Làm tốt công tác giải ngân xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cho nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, quản lý, bảo đảm quản lý và sử dụng vốn công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định. Triển khai hiệu quả Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Tỉnh ủy khóa X về phát triển du lịch chất lượng cao và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, đạt mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực. Chú trọng xác định khâu đột phá, thu hút các dự án lớn phát triển du lịch. Đầu tư và tạo thêm nhiều sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường quản lý nhà nước về du lịch. Đẩy mạnh quảng bá, phát triển thương hiệu du lịch; tăng cường kết nối các tour, tuyến du lịch. Chú trọng xây dựng văn hóa, văn minh, môi trường du lịch thân thiện, an toàn.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công. Phấn đấu hoàn thành toàn diện dự toán thu ngân sách năm 2019. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, tăng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, kiên quyết cắt giảm các khoản chi không cần thiết, thiểu hiệu quả; giảm trợ cấp cán đối và đẩy mạnh phân cấp nguồn thu cho ngân sách các huyện, thành phố. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài sản công. Thực hiện tiết kiệm trong điều hành chi ngân sách, chống lãng phí.

- Thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa với một số tỉnh, vùng lãnh thổ của các nước. Tuyên truyền nâng cao năng lực hội nhập khi Việt Nam thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa. Thực hiện tốt Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Quan tâm quản lý các vấn đề xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao. Phát triển thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về báo chí, phát ngôn, cung cấp thông tin; định hướng dư luận xã hội. Chú trọng tuyên truyền, tổ chức các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương; chuẩn bị, tổ chức thành công Festival Hoa Đà Lạt lần thứ VIII.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; các Nghị quyết Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X về đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo; chú trọng đào tạo nghề và giải quyết việc làm; gắn kết cơ sở đào tạo

với doanh nghiệp, thị trường lao động; nâng cao chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới, sáng tạo; chú trọng sở hữu trí tuệ, phát triển thị trường khoa học công nghệ.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 và 7 khóa XII về chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số, cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương. Tăng cường phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và hiệu quả y tế cơ sở. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế; phát triển y, dược cổ truyền. Thực hiện lộ trình nâng cao tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh; quản lý hồ sơ khám sức khỏe điện tử. Quản lý chặt chẽ thuốc chữa bệnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đối tượng chính sách, người có công. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 14-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS, vùng khó khăn; khuyến khích hỗ trợ thoát nghèo và tự chủ, vươn lên thoát nghèo.

3. Lĩnh vực quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Quán triệt, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng và Chiến lược An ninh mạng quốc gia. Lãnh đạo, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ các địa phương năm 2019 an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nắm chắc, đánh giá đúng, sát tình hình, hoạt động của các thế lực thù địch để đấu tranh, vô hiệu hóa, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, tụ tập đông người, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm, nhất là tội phạm băng nhóm có tổ chức.

- Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là tham nhũng vật; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương về tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng điều tra, xét xử, thi hành án. Tăng cường phòng chống cháy nổ. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, phấn đấu giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông.

4. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về rà soát, sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế, tinh gọn đầu mối. Đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 10% biên chế và có ít nhất 10% số đơn vị tự chủ tài chính.

- Lãnh đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và việc ban hành cơ chế, chính sách của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động chính quyền các cấp; tăng cường phối kết hợp, hướng dẫn trong thực thi nhiệm vụ; quyết liệt đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử. Nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm

phục vụ hành chính công và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tính tiền phong gương mẫu, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức. Chấn chỉnh, khắc phục những biểu hiện nhũng nhiễu; xử lý nghiêm cán bộ thoái hóa, biến chất. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. Xây dựng bộ máy chính quyền từ tinh đến cơ sở: “Liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân”, cán bộ, công chức, viên chức: liêm chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì nhân dân.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, kinh doanh tạo không khí thi đua sôi nổi, trở thành phong trào hành động cách mạng sâu, rộng trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết vào điều kiện địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết.

3. Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc và định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm tham mưu cho Tỉnh ủy kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn tỉnh......

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Kinh tế Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- TTTU, TT. HĐND, UBND tỉnh,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các đảng đoàn, ban cán sự Đảng,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Trần Đức Quận